TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ ANH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST
Ngày: 26 - 01 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Nhưng

Bà Lê Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Bính – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2017/TLST-HS ngày 16 – 11 – 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đình V** Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 13 tháng 02 năm 1985 tại xã V, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: xóm L, xã V, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Đình H và bà Nguyễn Thị H1; Có vợ: Nguyễn Hữu T và 02 con (Con lớn nhất sinh năm 2013, con bé sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 – 8 – 2017 đến ngày 26 tháng 10 năm 2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh.

Có mặt.

Người bị hại:

Chị Phạm Thị A

Sinh ngày: 20 tháng 11 năm 1990; Nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền trả nợ nên khoảng 20 giờ ngày 03 – 8 – 2017, Trần Đình V đến nhà của chị Phạm Thị A tại thôn L, xã V, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh để mượn tiền. Khi đến nơi, V thấy chị A đang bận làm việc ở phía sau nhà nên V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị A. V lấy một găng tay dưới cầu thang nhà chị A đeo vào tay phải rồi lén lút đi vào phòng ngủ của chị A để tìm tài sản nhưng không thấy. Đến khoảng 22 giờ, chị A cùng hai con vào ngủ nên V chui xuống gầm giường để trốn, đợi một lúc khi cả ba mẹ con chị A ngủ say, V chui ra để tìm kiến tài sản thì thấy một chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy J7 Prime màu hồng của chị A để ở trên gối đầu dường ngủ nên V bỏ vào túi quần sau bên phải. Lúc này, chị A tỉnh dậy và chuẩn bị xuống khỏi giường thì V dùng hai tay bóp cổ chị A và quát "im lặng, không tau giết". Sau đó, V dùng tay phải kẹp cổ chị A và khống chế chị A đi ra chỗ vị trí cầu dao điện ở phòng khách, V dùng tay trái ngắt cầu dao điện, yêu cầu chị A đưa cho V tiền và vàng. Do bị khống chế và quá sợ hãi nên chị A buộc phải tháo 02 chiếc nhẫn và 01 lắc vàng đang đeo ở tay đưa cho V. Sau khi lấy được vàng, V khống chế chị A vào phòng ngủ rồi đóng cửa lại. Còn V thì đi về nhà bố mẹ đẻ của mình ở thôn L, xã V, huyện K lấy xe máy chạy về xưởng mộc của mình ở xóm X, xã T, huyện K cất dấu vàng và điện thoại. Đến ngày 07 – 8 – 2017 nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên V đã đến Công an huyện Kỳ Anh đầu thú.

Trần Đình V và chị Phạm Thị A đều có lời khai hoàn toàn phù hợp với diễn biến hành vi của V như trên.

Theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu lập ngày 7 – 8 – 2017 thì vào lúc 17 giờ 30 phút, tại xưởng mộc của gia đình V ở xóm X, xã T, huyện K, V đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Kỳ Anh: 02 chiếc nhẫn màu vàng bằng kim loại gồm 01 nhẫn phía trên có đính đá màu sáng trắng và 01 nhẫn bên trong có khắc chữ D A, ký hiệu 18K.40.06.2010; 01 lắc đeo tay màu vàng bằng kim loại không có nhãn hiệu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 Prime màn hình cảm ứng, vỏ màu hồng, mặt nền màu trắng đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại mã số 8984048831004761083, 4G viettel.

Tại bốn biên bản nhận dạng lập ngày 15 – 8 – 2017, chị Phạm Thị A nhận ra số tài sản mà V giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra chính là các tài sản mà chị bị cướp đêm 3 – 8 – 2017.

Theo các kết luận định giá tài sản số 13/HĐĐG và số 14/HĐĐG ngày 15 – 8 – 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện K thì 02 nhẫn vàng, 01 lắc đeo tay bằng vàng và 01 chiếc điện thoại Sam

Sung Galaxy J7 Prime mà V giao nộp cho Cơ quan cảnh sát Điều tra tổng giá trị là 14.990.000đ *(mười bốn triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng)*.

Tại bản Cáo trạng số 36/CTr-KSĐT ngày 15 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để xét xử Trần Đình V về tội "*Cướp tài sản*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận vị đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ tiếp tục khẳng định nội dung vụ án như Cáo trạng đã kết luận, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 133, điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Trần Đình V từ 36 đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 – 8 – 2017 đến ngày 26 – 10 – 2017.

- Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo buộc V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo V tranh luận thừa nhận hành vi và tội phạm của mình, xin giảm nhẹ hình phạt vì lý do con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính, từ trước đến nay chấp hành pháp luật tốt.

Chị Phạm Thị A không yêu cầu đền bù dân sự và đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về tố tụng: Các hành vi và các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình. Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp lời khai của chị Phạm Thị A, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ, các biên bản nhận dạng vật chứng, kết luận định giá tài sản đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 8 năm 2017, tại nhà của chị Phạm Thị A ở thôn L, xã V, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh do thiếu tiền trả nợ nên Trần Đình V đã có hành vi dùng tay bóp cổ và có lời nói đe dọa chị A buộc chị A phải đưa cho V 02 nhẫn vàng, 01 lắc đeo tay bằng vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 Prime. Tổng giá trị tài sản V chiếm đoạt được của chị A là 14.990.000đ (mười bốn triệu chín trăn chín mươi nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của Trần Đình V đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 133 của Bộ luật hình sự năm 1999, quyết định truy tố của Viện kiểm sát hoàn toàn chính xác.

[3]. Về hình phạt: Hành vi của V thuộc trường hợp chuyển hóa tội phạm từ "trộm cắp tài sản" sang "cướp tài sản", thủ đoạn thực hiện tội phạm khá liều lĩnh, quyết liệt, động cơ của V là chiếm đoạt tài sản của người khác để trả nợ, hậu quả đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của chị A với giá trị tài sản là 14.990.000đ, gây hoang mang, lo sợ cho gia đình chị A và cộng đồng dân cư nơi xẩy ra vụ án. Sau khi phạm tội bị cơ quan công an mời đến lấy vân tay biết được cơ quan Công an đã nghi ngờ mình nên V đã đến đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cho nên được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p Khoản 1 và 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Nhân thân của V tốt, từ trước đến khi có hành vi cướp tài sản chưa có vi phạm gì. Vì vậy, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt V từ 36 đến 48 tháng tù là tương xứng.

[4]. Về dân sự: Chị A không có yêu cầu, miễn xét.

[5]. Về vật chứng: Đã được trả lại cho người bị hại, miễn xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo V, chị A có mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình V phạm tội "Cướp tài sản".

Áp dụng Khoản 1 Điều 133, điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Trần Đình V 36 (ba mươi sáu) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 – 8 – 2017 đến ngày 26 – 10 – 2017, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo buộc bị cáo Trần Đình V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Đình V, chị Phạm Thị A được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Các bị cáo (V);
- Người bị hại (Chị A);
- VKSND huyện Kỳ Anh (2 bản);
- Chi cục THA DS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

Hoàng Ngọc Tùng